**48. Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường tỉnh đang khai thác**

**48.1. Trình tự thực hiện:**

\* Bước 1: Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ, nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam số 7, đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý;

\* Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ:

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu thành phần hồ sơ không đúng quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ; nếu đúng quy định, viết giấy hẹn lấy kết quả và chuyển về Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông.

- Đối với hồ sơ gửi qua đường bưu chính qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp: Sau khi xem xét, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đúng quy định thì chậm nhất sau 02 ngày có văn bản trả lời đề nghị bổ sung hoàn thiện hồ sơ; nếu hồ sơ đúng quy định thì chuyển về Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông.

\* Bước 3: Phòng Quản lý KCHT giao thông xem xét, thẩm định hồ sơ; nếu nội dung hồ sơ không đủ điều kiện phải trình lãnh đạo Sở GTVT có văn bản trả lời và nêu rõ lý do. Nếu đủ điều kiện trình Lãnh đạo Sở cấp giấy phép thi công.

\* Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại:

- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: Tổ chức, cá nhân mang theo phiếu hẹn đến nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam

- Đối với trường hợp nộp gián tiếp: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả qua hệ thống bưu chính.

**48.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam hoặc qua hệ thống bưu chính và các hình thức phù hợp khác.

**48.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần:**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình (bản chính) theo mẫu;

- Văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu của cơ quan có thẩm quyền;

- 02 (hai) bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công và biện pháp tổ chức thi công đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (bản chính).

+ Nội dung bản vẽ thiết kế thi công thể hiện:

Quy mô công trình, hạng mục công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Vị trí, lý trình đường bộ xây dựng công trình thiết yếu; kích thước công trình thiết yếu trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ; khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ; khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình thiết yếu đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ.

Đối với công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi dải phân cách giữa của đường bộ phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu đến mặt đất, từ công trình thiết yếu đến mép ngoài dải phân cách giữa.

Công trình thiết yếu xây lắp qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác phải có báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế.

+ Biện pháp tổ chức thi công thể hiện phương án thi công phương án bảo đảm an toàn trong thi công xây dựng, an toàn giao thông và tổ chức giao thông.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

**48.4. Thời hạn giải quyết:** Không quá 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**48.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, đơn vị, cá nhân.

**48.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định**:** Sở GTVT Hà Nam.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC**:** Sở GTVT Hà Nam.

**48.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép thi công;

**488. Lệ phí:** Không

**48.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Theo mẫu.

- Đơn đề nghị cấp phép công trình: Theo mẫu tại Phụ lục 01.

**48.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải được cơ quan cấp phép thi công nghiệm thu hạng mục công trình đường bộ.

**48.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ Quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Có hiệu lực từ ngày 15/04/2010.

- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ GTVT Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Thông tư số 35/2015/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh Ban hành quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Hà Nam (*đối với công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh*).

- Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh Hà Nam.